**Phụ lục II-1**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 03 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)*

| **TÊN DOANH NGHIỆP -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| --- | --- |
| Số: ……………… | *……………, ngày …. tháng …. năm ………* |

**THÔNG BÁO**

**Thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp**

Kính gửi: Phòng Đăng ký kinh doanh tỉnh, thành phố……

Tên doanh nghiệp *(ghi bằng chữ in hoa)*: ……………………………………………………………

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: …………………………………………………………………….

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI VỐN ĐIỀU LỆ, PHẦN VỐN GÓP, TỶ LỆ PHẦN VỐN GÓP

**1. Đăng ký thay đổi vốn điều lệ của công ty:**

Vốn điều lệ đã đăng ký *(bằng số, bằng chữ, VNĐ)*: ………………………………………………..

Vốn điều lệ sau khi thay đổi *(bằng số, bằng chữ, VNĐ)*: …………………………………………..

Giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài (nếu có, ghi bằng số, loại ngoại tệ): ………………

Có hiển thị thông tin về giá trị tương đương theo đơn vị tiền tệ nước ngoài trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hay không? Có □ Không □

Thời điểm thay đổi vốn: ………………………………………………………………………………..

Hình thức tăng, giảm vốn: ……………………………………………………………………………..

Tài sản góp vốn sau khi thay đổi vốn điều lệ:

| STT | Tài sản góp vốn | Giá trị vốn của từng tài sản trong vốn điều lệ *(bằng số, VNĐ)* | Tỷ lệ (%) |
| --- | --- | --- | --- |
| 1 | Đồng Việt Nam |  |  |
| 2 | Ngoại tệ tự do chuyển đổi *(ghi rõ loại ngoại tệ, số tiền được góp bằng mỗi loại ngoại tệ)* |  |  |
| 3 | Vàng |  |  |
| 4 | Quyền sử dụng đất |  |  |
| 5 | Quyền sở hữu trí tuệ |  |  |
| 6 | Các tài sản khác *(ghi rõ loại tài sản, số lượng và giá trị còn lại của mỗi loại tài sản, có thể lập thành danh mục riêng kèm theo hồ sơ đăng ký doanh nghiệp)* |  |  |
| Tổng số | |  |  |

Thông tin về cổ phần *(chỉ kê khai đối với công ty cổ phần)*:

Mệnh giá cổ phần: ………………………………………………………………………………

| STT | Loại cổ phần | Số lượng | Giá trị *(bằng số, VNĐ)* | Tỉ lệ so với vốn điều lệ (%) |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | Cổ phần phổ thông |  |  |  |
| 2 | Cổ phần ưu đãi biểu quyết |  |  |  |
| 3 | Cổ phần ưu đãi cổ tức |  |  |  |
| 4 | Cổ phần ưu đãi hoàn lại |  |  |  |
| 5 | Các cổ phần ưu đãi khác |  |  |  |
| Tổng số | |  |  |  |

**2. Đăng ký thay đổi phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp công ty TNHH, công ty hợp danh:**

*Kê khai phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp mới của thành viên công ty TNHH hai thành viên trở lên/thành viên hợp danh công ty hợp danh theo mẫu tương ứng tại các Phụ lục I-6, Phụ lục I-9 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.*

*(Đối với thành viên có phần vốn góp không thay đổi, trong danh sách thành viên không bắt buộc phải có chữ ký của thành viên đó).*

|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  CỦA DOANH NGHIỆP** (*Ký và ghi họ tên)[[1]](#footnote-0)1* |
| --- | --- |

1. 1 Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp ký trực tiếp vào phần này.

   Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-0)